

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2021/HS-ST
Ngày: 30 – 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Phước.

Ông Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hải Ph, sinh ngày 30/4/1993 tại Sóc Trăng. Nơi cư trú: thị trấn ĐN, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn B (chết) và bà Đoàn Thị V; vợ: không có; con: 01 người, sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/01/2021 cho đến nay (có mặt).

- Người bị hại: Chị Thạch Thị Bảo Tr, sinh năm 1994. Địa chỉ: Khóm H, Phường B1, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 04 tháng 01 năm 2021 Lê Hải Ph điều khiển xe mô tô 83S4-8818 của ông Châu I một mình đi từ thị trấn ĐN, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng đến thành phố ST để tìm mua ma túy sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong Ph điều khiển xe lưu thông trên đường Nguyễn H theo hướng từ chùa Đại G về đường Lê D, khi đi đến khu vực trước cổng trường Mẫu giáo A, Khóm B1, Phường C, thành phố ST, thì Ph nhìn thấy chị Thạch Thị Bảo Tr chờ theo bé Nguyễn Hoàng V là con chị Tr đang dựng xe mô tô biển số 83P3-610.17 trước cổng trường để chờ rước bé Nguyễn Ngọc Bảo V con của chị Tr, khi Ph điều khiển xe chạy ngang qua chỗ của chị Tr thì Ph phát hiện chị Tr có đeo một sợi dây chuyền vàng 18K trên cổ, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt. Ph điều khiển cho xe chuyển hướng quay ngược lại rồi dựng xe ở gần đó chờ. Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày thì Ph nhìn thấy chị Tr khom người xuống làm sợi dây chuyền lộ ra bên ngoài cổ áo, lúc này Ph điều khiển cho xe chạy lại áp sát phía bên tay phải xe của chị Tr rồi dùng tay phải giật mạnh làm sợi dây chuyền của chị Tr đứt thành 02 đoạn, Ph cầm một đoạn sợi dây chuyền vừa giật được cho xe tăng ga chạy về hướng đường Lê D để tẩu thoát sau đó thì Ph điều khiển xe đi về thị trấn ĐN, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng trả xe cho ông I, trên đường tẩu thoát Ph làm rách mất một đoạn dây chuyền vừa chiếm đoạt của chị Tr. Đối với chị Tr sau khi bị Ph giật tài sản chị Tr nhìn thấy 01 đoạn dây chuyền còn lại rách ở dưới mặt đường nên chị Tr nhặt lại rồi đi đến Cơ quan Công an trình báo sự việc. Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố ST triệu tập Ph lên làm việc thì Phòng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 867/C09B, ngày 29 tháng 02 năm 2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, kiểu mắt xích được niêm phong gửi giám định có thành phần chủ yếu là Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), hàm lượng Vàng 67,41%, hàm lượng Đồng 19,03%, hàm lượng Bạc 5,76%; khối lượng mẫu: 3,9075 gam.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG, ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng, kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,8 chỉ, có giá 7.160.220 đồng.

Về vật chứng, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu đỏ đen, biển số 83S4-8818 đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn dây chuyền kiểu mắt xích bằng kim loại màu vàng dài 34cm; 01 (một) áo khoát màu đen phía bên trái của áo có chữ adidas màu trắng, hai bên tay áo có 03 đường sọc màu trắng, đã qua sử dụng; 01 đôi dép màu nâu, có quai màu đen, trên quai dép có chữ Monobo, đã qua sử dụng. Sau khi xác minh làm rõ đã trả: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu đỏ đen, biển số 83S4-8818, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn dây chuyền kiểu mắt xích bằng kim loại màu vàng dài 34cm cho các chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại Thạch Thị Bảo Tr không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Đối với ông Châu I khi cho bị cáo mượn xe thì không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội nên không khởi tố.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS-TPST ngày 25/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Lê Hải Ph về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Lê Hải Ph và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Lê Hải Ph phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có ông ngoại là Đoàn Văn L là liệt sĩ; tài sản được thu giữ lại phần lớn nên phạm tội gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 04 năm tù đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo: 01 áo khoác màu đen phía bên trái của áo có chữ adidas màu trắng, hai bên tay áo có 03 đường sọc màu trắng, đã qua sử dụng; 01 đôi dép màu nâu, có quai màu đen, trên quai dép có chữ Monobo đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận bào chữa và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại Thạch Thị Bảo Tr được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Lê Hải Ph thừa nhận: Vì cần tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, nên vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 04/01/2021 trước khu vực trường Mẫu giáo A Khóm B1, Phường C bị cáo thấy bị hại Tr trên cổ có đeo

sợ dây chuyền vàng đang ngồi trên xe mô tô cùng với đứa bé đang đậu trước cổng trường nên bị cáo dùng xe mô tô biển số 83S4-8818 chạy xe áp sát phía bên tay phải xe của bị hại Tr, rồi bị cáo dùng tay phải giật mạnh sợi dây chuyền trên cổ bị hại Tr đứt thành 02 đoạn, bị cáo cầm được một đoạn và chạy về hướng đường Lê D tẩu thoát, sau đó về thị trấn ĐN, huyện LP trả xe mô tô biển số 83S4-8818 cho ông Châu I, về đoạn dây chuyền bị cáo giật được bị cáo đã đánh rơi không biết vị trí nào, bị cáo có nhận được thông báo định giá tài sản, bị cáo không có ý kiến, bị cáo đã biết sai và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Lời thừa nhận hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[4] Xét thấy, bị cáo là người trưởng thành, thể hiện là người bình thường không bị mắc bệnh lý về tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Vào ngày 04/01/2021 tại trước cổng trường Mẫu giáo A Khóm B1, Phường C, thành phố ST bị cáo sử dụng xe mô tô áp sát vào bên phải xe bị hại Tr đang đậu trước cổng trường, dùng tay phải giật sợi dây chuyền vàng trên cổ bị hại Tr làm đứt thành 2 đoạn, sau đó chạy xe tẩu thoát. Hành vi này của bị cáo đã dùng xe cướp giật tài sản là thủ đoạn nguy hiểm, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của chị Tr, là hành vi được pháp luật hình sự quy định là tội phạm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 về Tội Cướp giật tài sản.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố để xét xử về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, bị cáo có ông ngoại là người có công với đất nước nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo với lý do phần lớn tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu giữ được và trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại về tài sản không lớn thì thấy: đối với hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp không xác định giá trị chiếm đoạt tài sản để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và hành vi của bị cáo sử dụng xe mô tô cướp giật tài sản là thủ đoạn rất nguy hiểm ngoài gây thiệt hại về tài sản còn có thể xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tinh thần của bị hại nên không thể xác định được thiệt hại lớn hay không lớn thông qua giá trị tài sản chiếm đoạt, do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội

nhưng gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo nên đề nghị này của Kiểm sát viên không được chấp nhận.

[7] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 năm tù đến 05 năm tù là phù hợp.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra thu giữ: một cái áo khoác màu đen, phía trước bên trái của áo có chữ adidas màu trắng, hai bên tay áo có ba đường sọc màu trắng; một đôi dép màu nâu, có quai màu đen, trên vai dép có chữ Monobo là tài sản của bị cáo, không phải là phương tiện, công cụ phạm tội nên cần giao trả lại cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra bị hại Thạch Thị Bảo Tr không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày quan điểm luận tội và đề nghị mức hình phạt, áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Riêng đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự không được Hội đồng xét xử chấp nhận như nhận định nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Lê Hải Ph, phạm tội Cướp giật tài sản.
2. Xử phạt bị cáo Lê Hải Ph 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả cho bị cáo:

- Một cái áo khoác màu đen, phía trước bên trái của áo có chữ adidas màu trắng, hai bên tay áo có ba đường sọc màu trắng;

- Một đôi dép màu nâu, có quai màu đen, trên vai dép có chữ Monobo

(Vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).

4. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hải Ph phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với bị hại thì thời hạn kháng cáo được tính 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Tòa án thành phố Sóc Trăng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trúc Phương